TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN K - TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày: 20/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN K, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Ngô Tấn Thắng - Cán bộ hưu trí thị trấn K, Hện K, tỉnh Gia Lai;

2. Bà Võ Thị Cảnh - Cán bộ hưu trí thị trấn K, Hện K, tỉnh Gia Lai;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Sen - Thư ký Tòa án nhân dân Hện K, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện K, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Hện K, Tòa án nhân dân Hện K, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê Xuân H, sinh ngày 07 tháng 01 năm 1999, tại Hện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Tổ dân phố 10, thị trấn K, Hện K, tỉnh Gia Lai; CCCD số: 040099013670; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Lê Bá V (đã chết) và bà Đinh Thị H; bị cáo chưa có vợ; Nhân thân: Xấu, ngày 20/9/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân Hện K, tỉnh Gia Lai xét xử về tội *"Cố ý gây thương tích"*, theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự, xử phạt 24 tháng tù theo bản án số: 25/2016/HS-ST, đã chấp hành xong bản án và đã xoá án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/7/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Đinh Văn K, sinh năm 2001 (*tên gọi khác Đinh Văn Thuých*);

Địa chỉ: Làng Nak, thị trấn K, Hện K, tỉnh Gia Lai. *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

-Anh Nguyễn Lê H, sinh năm 2007;

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn K, Hện K, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt.*

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Lê H là ông Nguyễn Văn H, sinh năm sinh năm 1978; Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn K, Hện K, Gia Lai; *Vắng mặt.*

-Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn K, Hện K, tỉnh Gia Lai. *Vắng mặt.*

Người làm chứng:

-Anh Đinh Hoàng L, sinh năm 2001;

-Anh Đinh Văn T, sinh năm 1999;

Cùng địa chỉ: Làng Nak, thị trấn K, Hện K, Gia Lai. *Đều vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 17/4/2023, Lê Xuân H đi chơi cùng Nguyễn Lê H và một số người bạn tại Công viên văn hoá Hện K. Trong lúc ngồi chơi, H và bạn của H bị hai người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến gây sự rồi bỏ chạy. Bực tức việc bị hai thanh niên lạ mặt gây sự, H nói H đi về nhà H tại tổ dân phố 10, thị trấn K để lấy dao đi tìm hai người thanh niên kia trả thù. Lúc này, được H can ngăn nói H ở nhà nhưng H không nghe mà vẫn điều khiển xe mô tô chở H đi về nhà H và lấy 01 con dao tự chế dài khoảng 80cm mang theo rồi lái xe mô tô đi tìm hai người thanh niên để trả thù.

Khi đi đến khu vực bờ kè thuộc tổ dân phố 1, thị trấn K, Hện K, Lê Xuân H thấy có đông thanh niên tập trung uống rượu ở đây. Lúc này, do gặp người quen nên H và H vào ngồi uống rượu cùng. Khi vào ngồi uống rượu, H nói H cất dao đi nhưng H không nghe mà vẫn cầm dao theo. Trong lúc uống rượu, H hỏi nhóm thanh niên có thấy hai thanh niên người Bah nar mặc áo đen đi qua đây không thì cả nhóm trả lời không biết. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 18/4/2023, Đinh Hoàng L điều khiển xe mô tô chở Đinh Văn K cùng trú tại làng Nak, thị trấn K, Hện K đến chơi cùng nhóm bạn ở khu vực bờ kè. Khi đến chỗ H và nhóm bạn đang ngồi uống rượu, lúc này Đinh Văn K vừa bước xuống xe, H nhìn K giống như người thanh niên đã gây sự với mình trước đó tại Công viên Hện K. Bực tức vì bị gây sự trước đó, nên H đi đến đứng cách K khoảng 01 m, tay phải cầm dao chém 01 nhát ngang hông của K, lưỡi dao trúng vào khuỷu tay trái của K làm chảy máu. Bị H chém, K bỏ chạy ra hướng đường bê tông, thấy vậy H và mọi người chạy đến can ngăn nói H đã chém nhầm người. Sau đó, mọi người đưa K đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế Hện K. Sau khi sự việc xảy ra, ngày 08/5/2023, Đinh Văn K đã làm đơn trình báo lên Công an thị trấn K, Hện K. Công an thị trấn K đã tiếp nhận tin báo và cHển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện K giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 312/KLTTCT-TTPY ngày 20/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đinh Văn K tại thời điểm giám định là 12% (*mười hai phần trăm*), áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y.

* Vật chứng của vụ án: Đối với 01 con dao tự chế dài 83cm, cán bằng gỗ dài 41cm, đường kính cán gỗ 03cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 42cm, bản rộng nhất 05cm. Quá trình điều tra, xác định dao là của Lê Xuân H, được H sử dụng để gây thương tích cho Đinh Văn K nên đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện K tạm giữ để cHển xử lý theo quy định của pháp luật.

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Lê Xuân H đã bồi thường cho bị hại Đinh Văn K số tiền 2.000.000 đồng, bị hại K đã nhận số tiền trên và tiếp tục yêu cầu bị cáo H phải bồi thường thêm số tiền 3.000.000 đồng. Bị cáo H đồng ý tiếp tục bồi

thường số tiền 3.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại K nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo H chưa thực hiện được, đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số: 27/CT-VKS ngày 18/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân Hện K, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Lê Xuân H về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện K vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Xuân H phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt Lê Xuân H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 10 (mười) tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự. Bị cáo và bị hại đã tự nguyện thoả thuận về số tiền bồi thường là 5.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường được cho bị hại số tiền là 2.000.000 đồng, buộc bị cáo H tiếp tục bồi thường cho bị hại K số tiền là 3.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị: Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) con dao tự chế dài 83 cm, cán bằng gỗ dài 41cm, đường kính cán gỗ 03 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 42cm, bản rộng nhất 05cm, đây là công cụ phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Xuân H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo trình bày là đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm quay về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Hện K đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn

toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 17/4/2023, trong lúc ngồi chơi cùng bạn tại Công viên văn hóa Hện K, Lê Xuân H bị hai đối tượng lạ mặt (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến gây sự rồi bỏ chạy. Bực tức nên H đi về nhà lấy 01 con dao tự chế đi tìm hai người thanh niên trên để trả thù nhưng không gặp. Sau đó, H mang theo dao tự chế đến khu vực bờ kè thuộc tổ dân phố 1, thị trấn K thì gặp người quen nên vào ngồi uống rượu cùng. Trong khi Lê Xuân H đang uống rượu với mọi người thì Đinh Văn K cùng bạn đến khu vực bờ kè để chơi. Khi thấy K, Lê Xuân H nghĩ rằng đó là đối tượng đã gây sự với H trước đó nên H đã dùng 01 (một) con dao tự chế dài 83 cm, cán bằng gỗ dài 41cm, đường kính cán gỗ 03 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 42cm, bản rộng nhất 05cm chém một nhát trúng vào khuỷu tay trái của K làm K bị thương, gây thương tích cho K với tỷ lệ mức độ tổn hại sức khỏe là **12%.**

[3] Về tình tiết tăng nặng định khung áp dụng đối với bị cáo:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể mà bị cáo gây ra đối với K là **12%** và bị cáo đã sử dụng một con dao tự chế dài 83 cm, cán bằng gỗ dài 41cm, đường kính cán gỗ 03 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 42cm, bản rộng nhất 05cm được xác định là hung khí nguy hiểm để đánh anh K gây thương tích, nên đây là tình tiết tăng nặng định khung được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Hện K truy tố bị cáo Lê Xuân H về tội danh và hình phạt theo điều luật trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Xét tính chất của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 20/9/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân Hện K, tỉnh Gia Lai xét xử về tội *"Cố ý gây thương tích"*, theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự, xử phạt 24 tháng tù theo bản án số: 25/2016/HS-ST, bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã xoá án tích.

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo.

[5] Hành vi của bị cáo là hành vi gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những xâm phạm đến sức khoẻ của người khác một cách trái pháp luật, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả gây ra cho xã hội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, để cho bị cáo được áp dụng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được quy định

tại Điều 54 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Xét quan điểm đường lối giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Hện K đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật, hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường là 5.000.000 đồng, sự thỏa thuận đó không trái pháp luật và phù hợp với quy định tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự; Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền là 2.000.000 đồng, nên buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bi hại Đinh Văn K số tiền là 3.000.000 đồng.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Lê H là người đi cùng H trong quá trình H thực hiện hành vi gây thương tích cho K, nhưng H không tham gia, không được bàn bạc, trao đổi gì với H và còn ngăn cản H thực hiện hành vi phạm tội. Ông Nguyễn Văn H là chủ sở hữu của xe mô tô biển kiểm soát 81K3-4857 mà H dùng để điều khiển khi thực hiện hành vi phạm tội nhưng anh H không được biết về việc H sử dụng xe mô tô, không được bàn bạc hay trao đổi gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định anh Nguyễn Lê H và ông Nguyễn Văn H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) con dao tự chế dài 83 cm, cán bằng gỗ dài 41cm, đường kính cán gỗ 03 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 42cm, bản rộng nhất 05cm, đây công cụ phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Xuân H phạm tội*: "Cố ý gây thương tích"*.

[2] Về điều luật: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 03/7/2023).

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lê Xuân H tiếp tục bồi thường cho bị hại Đinh Văn K số tiền là 3.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi bị cáo thi hành xong các khoản tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với với 01 (một) con dao tự chế dài 83 cm, cán bằng gỗ dài 41cm, đường kính cán gỗ 03 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 42cm, bản rộng nhất 05cm.

(Đặc điểm cụ thể của vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/10/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện K và Chi cục Thi hành án dân sự Hện K, tỉnh Gia Lai).

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Xuân H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm..

[5] Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*ngày 20/12/2023*), bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Hện K;
- Công an Hện K;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS Hện K;
- Lưu HSVA,VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Lành